

Giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động truyền thông, quảng bá trong phát triển du lịch nông nghiệp tỉnh Bến Tre

ThS. ĐÀO QUÝ LƯƠNG

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành; Email: dqluong@ntt.edu.vn.

Tóm tắt: Hoạt động truyền thông, quảng bá có vai trò vô cùng quan trọng trong phát triển du lịch nói chung và du lịch nông nghiệp nói riêng. Khai thác sức mạnh của truyền thông một cách hợp lý, với chiến lược đúng đắn sẽ góp phần rất lớn để quảng bá cho du lịch nông nghiệp của địa phương. Từ việc tiếp cận cơ sở lý thuyết, cơ sở thực tiễn, nghiên cứu phân tích, đánh giá nhằm đề xuất những giải pháp mang tính định hướng trong phát triển du lịch nông nghiệp tại tỉnh Bến Tre, qua đó khẳng định vai trò quan trọng của công tác truyền thông, quảng bá.

Từ khóa: truyền thông; quảng bá; du lịch, du lịch nông nghiệp; giải pháp, phát triển.

1. Một số quan niệm về du lịch nông thôn, du lịch nông nghiệp

Du lịch nông nghiệp tiếng Anh là *agritourism* hay *agrotourism*. Hai thuật ngữ có cùng ý nghĩa tuy nhiên *agritourism* được dùng phổ biến hơn. Cả hai thuật ngữ này đều có hai phần: *agri* hay *agro* + *tourism*/du lịch. Tiền tố *agri* phát xuất từ thuật ngữ La tinh *ager* có nghĩa là cánh đồng trong khi *agro* bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp *agros* có nghĩa là đất/soil và *agronomos* ám chỉ đến người quản lý tài sản đất đai. Sự kết hợp của tiền tố *agri* với danh từ *tourism* tạo nên một từ mới có nghĩa là hoạt động du lịch của con người với mục đích làm quen với hoạt động nông nghiệp và giải trí trong môi trường nông nghiệp. Du lịch nông nghiệp là một loại hình du lịch thường dành thời gian cho các nông trại, đồn điền, khu nuôi trồng thủy hải sản⁽¹⁾.

Phạm vi thuật ngữ *agritourism* cũng giống như nhiều thuật ngữ khác thay đổi đáng kể theo thời gian. Tuy nhiên, việc làm rõ định nghĩa là cần thiết để đặt du lịch nông nghiệp trong chiều kích thực sự của nó. Theodosia Anthopoulou và Yorgos Melissourgos đã chỉ ra bốn vấn đề mấu chốt để định nghĩa du lịch nông nghiệp: du lịch nông nghiệp như một "sản phẩm" (các loại hình lưu trú, hoạt động, sản xuất, trải nghiệm); quy mô và cơ cấu kinh doanh (hoạt động quy mô nhỏ tập trung, hợp tác xã gia đình hay cấu trúc cộng đồng); các bên liên quan (cộng đồng địa phương, chính quyền) và tác động đến cộng đồng nông thôn. Tóm lại, du lịch nông nghiệp là một hình thức du lịch dựa trên kinh tế nông nghiệp nhằm tạo ra những giá trị du lịch thông qua hệ thống nông nghiệp địa

phương. Một hình thức du lịch mà du khách ở với người dân địa phương trong vùng nông thôn và chủ yếu dành thời gian của họ ở nông trang, trải nghiệm cuộc sống và những hoạt động hằng ngày với mục đích giải trí⁽²⁾.

Du lịch nông thôn: các định nghĩa về du lịch nông thôn khá đa dạng. Trước hết, hoạt động du lịch nói chung không bị giới hạn trong khu vực đô thị hay nông thôn. Vì thế, một hoạt động du lịch diễn ra tại nông thôn chưa chắc đã là du lịch nông thôn. Thứ hai, mỗi quốc gia lại có các tiêu chí khác nhau về khu vực nông thôn. Cuối cùng là dưới tác động của đô thị hoá, khu vực nông thôn đang nằm trong một quá trình thay đổi phức tạp, kết quả của quá trình này là ranh giới giữa thành thị và nông ngày càng mờ đi. Ở Việt Nam, thuật ngữ "du lịch nông thôn" chưa được đề cập đến nhiều trong các tài liệu chính thức. Trong lĩnh vực nghiên cứu, các tác giả sử dụng những khái niệm gần giống nhau như du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái và du lịch nông thôn. Trong đó, du lịch nông nghiệp là một loại hình tạo ra sản phẩm du lịch dựa trên nền tảng của hoạt động sản xuất nông nghiệp. Đây cũng có thể coi là một hoạt động hỗ trợ của các nông hộ.

Du lịch nông nghiệp: du lịch nông nghiệp được mô tả là hoạt động thăm viếng nông trại nông nghiệp hoặc bất cứ hoạt động làm vườn, canh tác hay kinh doanh nông nghiệp nào nhằm để được thưởng lãm, học hỏi và tham gia vào các hoạt động đó. Theo Brian J. Schilling và cộng sự (2006), hiện nay trên thế giới, nhiều thuật ngữ tiếng Anh tương đương với nội hàm du lịch nông nghiệp như: *Agritourism*, *Agricultural*

tourism, □ □Agri-tainment, □ □Farm recreation, □ □Entertainment agriculture□ Bên cạnh thuật ngữ Agritourism, thuật ngữ Agro-tourism cũng được dùng để thể hiện nội hàm du lịch nông nghiệp một cách phổ biến, trong đó có Thái Lan (Attractions Promotion Division Product Promotion Department Tourism Authority of Thailand, 2017). Theo American Farm Bureau Federation (2004), Du lịch nông nghiệp là hoạt động thương mại tại trang trại hoặc nơi sản xuất nông nghiệp hướng đến việc đáp ứng nhu cầu thụ hưởng cho du khách và tạo thêm thu nhập cho chủ sở hữu.

Theo các chuyên gia, cần có bốn thành tố để được gọi là □du lịch nông nghiệp□, đó là kết hợp giữa du lịch và nông nghiệp; thu hút du khách đến tham quan các hoạt động liên quan đến nông nghiệp; tăng thu nhập cho nông dân; tạo cho du khách cơ hội giải trí, hoạt động rèn luyện thể lực và tinh thần, gần gũi với thiên nhiên và trải nghiệm cuộc sống nhà nông. Việc phát triển loại hình du lịch nông nghiệp có tác dụng giúp đa dạng hoá các sản phẩm dịch vụ du lịch trong những thời gian thấp điểm của ngành. Tham gia hình thức du lịch này, du khách được trải nghiệm hoạt động sản xuất nông nghiệp, thưởng thức vẻ đẹp cảnh quan nhân văn do hoạt động sản xuất nông nghiệp tạo ra.

2. Các loại hình và đặc điểm của du lịch nông nghiệp

Các loại hình du lịch nông nghiệp

Kinh doanh nông sản: kinh doanh nông sản là hoạt động bày bán các sản phẩm nông nghiệp trực tiếp cho du khách ngay tại trang trại, các cửa hàng nông sản hoặc tại chợ địa phương khi có nhiều du khách thích lối sống ở vùng nông thôn và muốn tìm mua các sản phẩm nông nghiệp ngay tại trang trại.

Trải nghiệm giáo dục: loại hình du lịch nông nghiệp này nhằm mang lại kiến thức cho du khách về nông nghiệp, truyền thống canh tác của vùng nông thôn, quá trình sản xuất và phân phối nông sản, nâng cao nhận thức sử dụng thực phẩm lành mạnh và bảo tồn môi trường.

Một số đặc điểm của du lịch nông nghiệp

Kinh tế bền vững: du lịch nông nghiệp hỗ trợ tính bền vững của vùng nông thôn thông qua việc vốn hóa môi trường nông thôn bằng việc phát triển những hoạt động nông nghiệp, cải thiện cơ sở hạ tầng và bảo tồn những nguồn tài nguyên địa phương. Tài nguyên của

loại hình du lịch này là tất cả những gì phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Từ tư liệu sản xuất, đất đai, sông ngòi, ao hồ, con người, quy trình sản xuất, tập quán canh tác, sản phẩm sản xuất□ cho đến những yếu tố tự nhiên liên quan đến hoạt động sản xuất nông nghiệp như khí hậu, thời tiết□ đều là cơ sở tài nguyên cho du lịch nông nghiệp.

Môi trường bền vững: một khi người nông dân và cộng đồng nông thôn có được nguồn lợi kinh tế bền vững từ việc phát triển du lịch nông nghiệp, những vấn đề quản lý môi trường như sử dụng nước, phát sinh chất thải, sử dụng năng lượng và ô nhiễm sẽ được xem xét và giải quyết.

Vai trò của những hoạt động du lịch nông nghiệp góp phần trong việc sáng tạo và sửa đổi cảnh quan nông thôn. Người nông dân sẽ ra sức bảo tồn bối cảnh nông thôn: đời sống đồng quê, lối sống nông dân, ẩm thực, bảo vệ hệ động, thực vật bản địa□ để thu hút du khách đến với nông trang.

Xã hội bền vững: du lịch nông nghiệp là một phương cách để cung cấp việc làm cho các thành viên trong gia đình và cơ hội cho sự kế thừa nghề nông truyền thống cho các thế hệ tương lai. Tính liên tục xuyên thế hệ của nông trang gia đình là một yếu tố bắt buộc của hoạt động du lịch nông nghiệp. Nông nghiệp kết hợp với du lịch là sự kết hợp tuyệt vời để người nông dân tiếp tục gắn bó với nghề nông, chăm sóc, duy trì và làm mới nông trang.

3. Tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp tại Bến Tre

Bến Tre là tỉnh nông nghiệp với hơn 70% dân số sống ở nông thôn, thế mạnh là kinh tế vườn và kinh tế biển, diện tích đất nông nghiệp chiếm 75,99%. Tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 32,3% vào năm 2019 (công nghiệp: 18,83%; dịch vụ; 45,82%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,05%). Điều này cho thấy, nông nghiệp và dịch vụ là những khu vực kinh tế vô cùng quan trọng của Bến Tre. Khu vực nông thôn chiếm vị trí quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Xây dựng nông thôn mới đáp ứng 19 tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 là một trong những chương trình mục tiêu quốc gia được ưu tiên triển khai. Trong bối cảnh hiện nay, sản xuất nông nghiệp phải cơ cấu lại, diện tích đất nông nghiệp bị thu hẹp, hoạt động sản xuất nông nghiệp khó đạt được

giá trị gia tăng cao, khu vực nông thôn phải đối mặt với những vấn đề về phát triển bền vững.

Với lợi thế địa lý tự nhiên cùng những dịch vụ của các hệ sinh thái cung cấp, Bến Tre thuận lợi để khai thác phát triển du lịch nông nghiệp. Bên cạnh các tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch nhân văn cung cấp thêm nhiều điểm đến cho du khách, góp phần trong việc phát triển du lịch nông nghiệp của địa phương. Di sản văn hoá Bến Tre mang các giá trị sâu sắc: giá trị lịch sử, giá trị văn hoá, giá trị khoa học, giá trị kiến trúc - nghệ thuật, giá trị giáo dục, giá trị kinh tế□

Sự kết hợp của hai lĩnh vực nông nghiệp và du lịch là rất quan trọng để tối đa hóa sự đóng góp của phát triển kinh tế và du lịch địa phương. Bến Tre với những tài nguyên bản địa rất thuận lợi để phát triển loại hình du lịch nông nghiệp. Đây sẽ là một phương án sinh kế mới vừa để cải thiện kinh tế nông thôn vừa ứng phó với những tác động của biến đổi khí hậu đối với nông nghiệp. Những tác động của du lịch nông nghiệp trên vùng nông thôn đã được nghiên cứu và kiểm chứng qua tính bền vững của kinh tế, môi trường và xã hội nông thôn.

Tuy nhiên, du lịch nói chung và du lịch nông nghiệp Bến Tre nói riêng phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh và kỳ vọng của xã hội; sản phẩm du lịch chưa thật hấp dẫn, khác biệt và khả năng cạnh tranh chưa cao. Hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước còn bất cập; nguồn nhân lực vừa thiếu, vừa yếu; cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế. Công tác truyền thông quảng bá thiếu tính chuyên nghiệp, hiệu quả chưa cao. Doanh nghiệp du lịch hiện có chưa đủ mạnh làm đầu tàu lôi kéo. Vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch chưa được phát huy. Người nông dân vẫn đứng bên ngoài các hoạt động này nên chính quyền và các cơ quan quản lý du lịch không thể kiểm soát được những hành vi gây hại cho du lịch của họ như chèo kéo, bắt chẹt khách, cung cấp sản phẩm kém chất lượng vv. Ngoài ra, việc khai thác du lịch một cách thiếu trách nhiệm cũng tiềm ẩn những nguy cơ gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội và môi trường địa phương.

4. Vận dụng hiệu quả hoạt động truyền thông, quảng bá trong phát triển du lịch nông nghiệp ở Bến Tre

Các chương trình du lịch sinh thái tại Bến Tre dù

đã bắt đầu xây dựng thành sản phẩm và khai thác, tuy nhiên vẫn chưa được đẩy mạnh, chưa được nâng cao để thu hút sự quan tâm, chú ý của du khách nhiều hơn trên các phương tiện thông tin đại chúng. Bên cạnh đó, công tác truyền thông, quảng bá hiện nay còn phân tán, mang tính địa phương nhỏ lẻ và chủ yếu xuất phát từ doanh nghiệp khai thác. Vì thế hoạt động truyền thông quảng bá còn chưa mang lại hiệu quả cao, nhất là trong việc tiếp cận thị trường tiềm năng như cư dân đô thị các tỉnh thành; các tỉnh có địa hình khác biệt như vùng cao, thành thị, vùng miền khác và quốc tế. Trong thời gian tới, cần thực hiện phối hợp nhiều phương pháp, cách thức trong công tác truyền thông, quảng bá sản phẩm du lịch tới khách hàng, như:

- Nâng cao hiệu quả xúc tiến quảng bá, kết nối điểm du lịch nông nghiệp: Xác định khách hàng mục tiêu và tiến hành xây dựng chiến lược xúc tiến cụ thể từng giai đoạn; Lập kế hoạch thực hiện để tiếp cận từng phân khúc thị trường song song với xây dựng sản phẩm hoàn chỉnh.

- Tăng cường quảng bá hình ảnh điểm du lịch sinh thái tại địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng; qua các chuyến tour thử nghiệm; các hội chợ, triển lãm du lịch□ đồng thời khai thác, sử dụng hiệu quả các trang thông tin điện tử của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Xây dựng và phát hành rộng rãi các phim, tài liệu, ấn phẩm về văn hóa gắn với Du lịch cộng đồng như các sản vật địa phương, danh lam thắng cảnh, lễ hội truyền thống của địa phương; Xây dựng bản đồ du lịch giới thiệu về các tài nguyên du lịch địa phương.

- Không ngừng đảm bảo chất lượng tại điểm du lịch và các dịch vụ cung cấp cho khách nhằm đẩy mạnh quan hệ công chúng (PR), tăng cường truyền miệng từ những khách đã đến tham quan.

- Tăng cường mạng lưới thông tin tiếp cận đến khách hàng theo hướng rộng và nhanh (qua điện thoại, mạng thông tin toàn cầu, ấn phẩm). Hỗ trợ các đơn vị kinh doanh du lịch chuyên nghiệp trong công tác truyền thông quảng bá và tiếp cận thông tin khách hàng; xây dựng bộ công cụ nhận diện thương hiệu du lịch địa phương, tuyến, sản phẩm và loại hình du lịch chủ đạo gồm logo, slogan, băng rôn, biểu ngữ, tạp chí du lịch□

- Quảng bá tầm khu vực như tham gia tổ chức du lịch, hội chợ du lịch, thực hiện các gói kích cầu du

lich, qua các kênh truyền thông từ truyền thống đến hiện đại; và thế giới qua tạp chí thế giới, bình chọn, video, gameshow, điện ảnh, hình ảnh□

- Du lịch địa phương hiện nay cần có phát triển mạnh việc áp dụng công nghệ số, website, mạng xã hội, app□ vào quảng bá và quản lý du lịch khi mà hiện nay nó đã trở thành công cụ liên kết thế giới một cách nhanh chóng và hoàn mỹ. Cụ thể hơn, tại các tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm du lịch, các điểm đến cần chủ động trong việc xúc tiến quảng bá cho mình, hiệu quả từ việc tự tìm kiếm thị trường trong nước và nước ngoài thông qua nhiều hoạt động tự thân và tham gia cùng với hoạt động chung lớn hơn.

- Địa phương và các cơ sở kinh doanh sản phẩm du lịch và điểm đến cần chủ động tham gia làm thành viên các tổ chức du lịch trong khu vực và trên thế giới như Hiệp hội Du lịch Việt Nam (VITA), Hiệp hội Du lịch Châu Á □ Thái Bình Dương (PATA), Chi hội PATA Việt Nam, Hiệp hội du lịch Đông Nam Á (ASEANTA), Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO/WTO)□ Từ đó, tranh thủ tiếp cận được xu hướng du lịch chung toàn cầu để xây dựng chiến lược cho mình, tham dự các hội thảo, hội họp, tập huấn chuyên môn do các tổ chức này thực hiện để nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia các hội chợ du lịch; liên kết và tìm kiếm đối tác đầu tư và nguồn khách du lịch, quảng bá được du lịch của Bến Tre và địa phương đến các thành viên của tổ chức tại đó.

- Tiến hành xây dựng các ấn phẩm hướng dẫn thông tin tại chỗ để cung cấp cho khách tham quan bằng nhiều ngôn ngữ, cho nhiều đối tượng. Ấn phẩm du lịch phải ấn tượng, đẹp, bổ ích, vừa cung cấp thông tin vừa quảng bá hình ảnh du lịch địa phương.

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn trong các cấp, các ngành và nhân dân; xây dựng các thiết kế đẹp mắt về Bến Tre thông qua hình ảnh, câu chuyện□

- Xây dựng hệ thống các trung tâm hướng dẫn và cung cấp thông tin về Du lịch Bến Tre, về con người Bến Tre cho khách du lịch ở những đầu mối giao thông quan trọng được biết, tiến tới kết hợp mở văn phòng đại diện du lịch Bến Tre tại các thị trường trọng điểm.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng, các lực lượng thông tin đối ngoại, đặt các văn phòng xúc tiến

du lịch tại các thị trường trọng điểm (cả trong nước và quốc tế); tranh thủ sự hỗ trợ quốc tế để xúc tiến quảng bá du lịch Bến Tre có hiệu quả.

- Thực hiện các chương trình thông tin tuyên truyền, quảng bá về những sự kiện du lịch sẽ diễn ra hằng năm trên địa bàn thành phố như triển lãm, hội chợ, văn hóa thể thao, lễ hội truyền thống...; tổ chức các chiến dịch xúc tiến, quảng bá, phát động thị trường theo chuyên đề; tổ chức và tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo du lịch ở trong nước và quốc tế để giới thiệu rộng rãi tiềm năng du lịch của địa phương, kích thích nhu cầu du lịch trong nước và quốc tế.

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong vùng, đặc biệt là Hiệp hội du lịch trong các chương trình xúc tiến, quảng bá.

- Tăng cường công tác quảng bá và xúc tiến du lịch trong và ngoài nước; Tập trung thu hút các thị trường khách quốc tế đến từ nhiều quốc gia; Thông qua các kênh như ngoại giao, quảng cáo lấy sản phẩm du lịch và thương hiệu du lịch làm trọng tâm để thu hút nguồn khách hàng và nguồn đầu tư.

Phát triển du lịch nông nghiệp đồng thời đem lại thu nhập, cảnh quan, phát triển kinh tế du lịch, bảo tồn để tăng sinh kế cho người dân, đem lại các giá trị tinh thần, vật chất, gắn kết cộng đồng. Trong những năm qua, du lịch của tỉnh Bến Tre đã có nhiều khởi sắc, đặc biệt là trong phát triển các loại hình du lịch gắn với nông nghiệp, hệ thống rừng ngập mặn, hệ sinh thái sông nước ở những nơi có nhiều điều kiện tự nhiên phù hợp. Trong đó, người dân tham gia vào phát triển du lịch đơn thuần và phát triển du lịch dựa trên nền tảng ảnh hưởng sản xuất nông nghiệp - nuôi trồng thủy sản cũng đã khởi phát và tạo ra được nhiều hiệu ứng tích cực, qua đó, góp phần nâng cao mức thu nhập, cải thiện đời sống của chính cộng đồng cư dân tham gia vào hoạt động này. Các hoạt động truyền thông, quảng bá, xúc tiến đóng vai trò quan trọng trong thành công của định hướng phát triển du lịch nông nghiệp tại Bến Tre./.

(1) Michał Sznajder, Lucyna Przezbórska & Frank Scrimgeour, 2009, *Agritourism*, CAB, tr. 3

(2) Maria Giulia Pezzi, Alessandra Faggian, Neil Reid, 2020, *Agritourism, Wine Tourism, and Craft Beer Tourism: Local Responses to Peripherality Through Tourism Niches*, Routledge, tr. 4.